

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐỐI
VỚI NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH, NHÀ ĐỀ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH
DOANH, TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 22 tháng 11
năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa
cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng
Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ Xây
dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện
quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD;*

*Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Công an
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị
định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2021/BXD;

Căn cứ Tiêu chuẩn TCVN 9411:2012 Thiết kế nhà ở liền kề do Viện Kiến trúc, Quy hoạch Đô thị và Nông thôn biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố;

Căn cứ Tiêu chuẩn TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho Nhà ở và Công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 21 Phòng cháy chữa cháy và Bộ Công an phối hợp biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Căn cứ Tiêu chuẩn TCVN 5303:1990 An toàn cháy - Thuật ngữ và định nghĩa.

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số ngày tháng năm 2021 và đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số ngày tháng năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT+TN, LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm và yêu cầu nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình (nhà ở riêng lẻ), nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

2. Quy định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở hộ gia đình (nhà ở riêng lẻ) là công trình được xây dựng trong khuôn viên đất ở, thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật kể cả trường hợp xây dựng trên lô đất của dự án nhà ở (theo Tiêu chuẩn thiết kế Nhà ở liền kề - TCVN 9411:2012).

2. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh được nêu tại khoản 1, điều 2 quy định này là nhà ở riêng lẻ có sẵn có chiều cao từ 6 tầng trở xuống và có không quá 1 tầng hầm; trong đó, có cải tạo, sử dụng một phần nhà để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác) hoặc công trình phụ trợ phục vụ sản xuất, kinh doanh (kho tàng, thu mua phế liệu...); phần diện tích để làm nơi sản xuất, kinh doanh này nhỏ hơn 30% tổng diện tích sàn xây dựng của nhà (không bao gồm các diện tích sàn dùng cho hệ thống kỹ thuật, phòng cháy chữa cháy và đỗ xe).

Nhà ở có sẵn là nhà ở đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng (theo khoản 18, Điều 3, Luật Nhà ở số năm 2014).

3. Chất dễ cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hóa (than hóa) khi có tác động của nguồn gây cháy và có khả năng tiếp tục cháy kể cả khi không còn nguồn gây cháy.

(Sự cháy âm ỉ: cháy không thành ngọn lửa của chất rắn hữu cơ, thường xảy ra khi không đủ oxy và tạo khói; sự cacbon hóa: sự tạo thành cacbon và tro do kết quả nhiệt phân hoặc cháy không hoàn toàn các chất hữu cơ (theo Tiêu chuẩn TCVN 5303:1990 An toàn cháy - Thuật ngữ và định nghĩa).

4. Chất khó cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy nhưng không có khả năng tiếp tục cháy khi không còn nguồn gây cháy.

5. Chất không cháy là chất không bốc cháy, không cháy âm ỉ và không cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về điều kiện bảo vệ môi trường; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có).

2. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn sản xuất, kinh doanh của người dân.

Chương II

AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH, NHÀ ĐỂ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 5. Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân

1. Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm:

a) Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức, tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

b) Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Giả định tình huống, cách xử lý khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra, hướng dẫn và tổ chức cho thành viên trong gia đình, người làm việc thực tập để chủ động xử lý khi có tình huống xảy ra.

c) Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những thiếu sót, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình;

d) Phối hợp với đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy (*Công an cấp huyện hoặc Công an cấp*

xã hoặc UBND cấp xã, tổ dân phố...) và doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh bên trong nhà để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

đ) Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ cháy, nổ.

2. Thành viên hộ gia đình, người làm việc trong nhà có trách nhiệm:

a) Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy và chữa cháy, biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy được trang bị tại hộ gia đình; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy do cơ quan Công an, chính quyền địa phương hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức, tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

b) Thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và do chủ hộ gia đình hướng dẫn, quy định.

c) Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy tại hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

3. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh.

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy định về phòng cháy và chữa cháy do chủ hộ gia đình ban hành; thực hiện trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, quy định, phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý.

b) Hộ gia đình sinh sống kết hợp với sản xuất, kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm PCCC theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật PCCC và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Điều 6. Điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình (nhà ở riêng lẻ)

Chủ hộ gia đình phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, cụ thể:

1. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng:

a) Gian phòng để ở cần bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, lối ra thoát nạn, ngăn cách với khu vực, gian phòng có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Không bố trí gian phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ... trong nhà.

b) Gian phòng, khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách đến lối ra thoát nạn của nhà và nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt nhằm loại trừ nguyên nhân gây cháy, cháy lan, bảo đảm thoát nạn an toàn cho người từ các gian phòng khác, tầng phía trên của nhà. Trường hợp, các gian phòng, khu vực bố trí trong không gian kín phải duy trì thường xuyên giải pháp thông gió phù hợp với đặc điểm của nhà.

c) Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm, cần có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của nhà bằng việc bố trí, lắp đặt các tường, vách, cửa đi ngăn cháy, tấm chặn ngăn cháy,... thỏa mãn các tiêu chí tại QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (sau đây viết gọn là QCVN 06:2021/BXD).

d) Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy, không cản trở lối ra thoát nạn và lối ra thứ 2 của nhà qua ban công, lô gia (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD).

2. Đường, lối ra thoát nạn của nhà

a) Nhà có 01 lối ra thoát nạn, cần bố trí thêm 01 lối ra thứ 2 qua ban công, lô gia, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà dẫn sang mái nhà bên cạnh hoặc bằng thang sắt, ống tụt, thang dây ngoài nhà... để thoát nạn khi cần thiết. Trường hợp, lối thoát qua lồng sắt, lưới sắt, cần có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển thuận lợi.

b) Trên đường, lối đi, cầu thang thoát nạn không sử dụng vật liệu dễ cháy để thi công, lắp đặt, trang trí nội thất; không bố trí, lắp đặt vật dụng, thiết bị nhô ra khỏi mặt tường có độ cao dưới 02 m; không lắp đặt gương soi trên đường, lối đi, cầu thang bộ thoát nạn. Chiều rộng của lối đi, bản thang thoát nạn phải bảo đảm cho người di chuyển thuận lợi (chiều rộng tối thiểu là 0,7m).

c) Lối ra tại tầng 1 cần thoát trực tiếp ra ngoài, trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt (ô tô, xe máy...); không bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong gầm cầu thang, buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn. Cửa đi trên lối thoát nạn tại tầng 1 cần sử dụng cửa bản lề (cửa cánh), hạn chế sử dụng cửa cuốn, cửa trượt, trường hợp lắp đặt cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

3. Sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà.

a) Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn; không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt, ổ cắm điện, aptomat, cầu dao, thiết bị tiêu thụ điện có sinh nhiệt...

b) Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ (bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini...) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt...

c) Việc sử dụng nguồn lửa trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy:

- Bếp sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng LPG (Bếp gas): cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, thông thoáng, cách xa thiết bị điện và lắp đặt thiết bị báo dò khí gas tại khu vực sử dụng; thường xuyên kiểm tra tình trạng của van khóa, dây dẫn và đóng van bình gas sau khi sử dụng; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, bình gas, dây dẫn khí, bếp không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện vào thời điểm đó); không dùng ngọn lửa trần (bật lửa, diêm, đèn dầu, hương, nến...); nhẹ nhàng mở cửa sổ, cửa chính (lưu ý việc mở cửa, đặc biệt là các loại cửa bằng kim loại cần tránh ma sát làm phát sinh tia lửa), dùng bìa carton, quạt tay, quạt nan... quạt ngang để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình và báo cho đại lý cung cấp gần nhất.

- Bếp điện: cần lắp đặt, sử dụng dây dẫn, thiết bị bảo vệ phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Bếp dầu: Cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu vào bếp khi đang đun nấu, tắt bếp sau khi sử dụng.

- Bếp than, bếp củi: Cần đặt ở vị trí bằng phẳng để bếp không bị đổ, đảm bảo khoảng cách từ bếp đến các vật liệu dễ cháy, xăng, dầu... hoặc có biện pháp che chắn bằng các vật liệu không cháy, khó cháy để ngăn tàn lửa gây cháy lan; khi sử dụng bếp than, bếp củi cần có người trông coi, khu vực đặt bếp phải thoáng mát và ít người qua lại, tuyệt đối không để bếp trong nhà để gây ngạt khói. Sau khi sử dụng bếp than, củi cần dập tro, tàn bằng nước trước khi đổ vào thùng rác, bãi rác.

- Thắp hương (nhang) thờ cúng, đốt vàng mã: Vách, trần, vật liệu trang trí khu vực thờ cúng là loại không cháy hoặc khó cháy, không thắp hương khi không có người trong nhà; không nên để quá nhiều chân hương trong bát hương; khi thắp hương, đốt vàng mã cần có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan.

4. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà.

a) Hệ thống điện được lắp đặt bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải, không tự ý câu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị gây mất an toàn cho hệ thống điện; vị trí lắp đặt, bố trí thiết bị phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

b) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật

dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy...). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm; trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

c) Các thiết bị tiêu thụ điện sinh nhiệt như bóng điện, bàn là, bếp điện, lò sưởi điện... phải đặt cách xa vật liệu, đồ dùng là chất cháy, chất dễ cháy, khi sử dụng phải có người giám sát.

- Không dùng bóng điện để sấy quần áo, không dùng giấy làm chao đèn.... Khi mất điện phải ngắt nguồn điện cấp cho các thiết bị tiêu thụ điện.

- Ngắt các thiết bị điện không cần thiết trong thời gian nghỉ làm việc và khi ngủ.

d) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường dây điện hoặc thiết bị không an toàn.

5. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy:

a) Căn cứ theo điều kiện gia đình, quy mô của ngôi nhà, chủ hộ gia đình cần trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy ở mỗi tầng; dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...); đèn chiếu sáng sự cố;... vị trí đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời sử dụng để chữa cháy, mở cửa, thoát nạn an toàn khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Đồng thời, có thể trang bị thêm hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, mặt nạ phòng độc, thang dây, ống tụt cứu người...

b) Các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

6. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

Điều 7. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với phần nhà để ở theo các nội dung tại Điều 6 nêu trên và phần để sản xuất, kinh doanh (*cơ quan, tổ chức khác-sử dụng phần nhà để sản xuất, kinh doanh phải thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy chung của nhà và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý*). Khu vực sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

1. Lập, quản lý, cập nhật, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ sở bảo đảm thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA.

2. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng:

a) Gian phòng sản xuất, kho chứa thuộc nhóm F5.1, F5.2 (xác định theo Bảng 6 QCVN 06:2021/BXD) bố trí không quá 01 tầng hầm; không bố trí gian phòng sử dụng hoặc lưu giữ các chất khí, chất lỏng cháy, vật liệu dễ bắt cháy, gian phòng để ở trong tầng hầm; không bố trí gian phòng có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B (xác định theo Bảng C.1 phụ lục C QCVN 06:2021/BXD) trong ngôi nhà.

b) Gian phòng sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với khu vực để ở của hộ gia đình, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà bằng việc bố trí, lắp đặt các tường, vách, cửa đi ngăn cháy, tấm chặn ngăn cháy,... thỏa mãn các tiêu chí tại QCVN 06:2021/BXD.

c) Gian phòng sản xuất, kinh doanh, có bố trí gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

d) Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD.

3. Đường, lối ra thoát nạn

a) Lối ra thoát nạn tại tầng 1 của khu vực để ở phải ngăn cách với lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

b) Yêu cầu về đường, lối thoát nạn của khu vực, gian phòng, tầng sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật PCCC tại thời điểm cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy,... thỏa mãn các tiêu chí tại QCVN 06:2021/BXD.

Đối với nhà có 01 lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn cần hướng dẫn bố trí thêm phương án thoát nạn thứ hai (có thể là cầu thang sắt ngoài nhà, ống tụt hoặc thang dây, dây thả chậm đặt tại ban công, lô gia, sân thượng; lối sang mái của nhà bên cạnh... để thoát nạn trong trường hợp khẩn cấp).

c) Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh trong gian phòng sản xuất, kinh doanh, kho chứa phải được duy trì về chiều rộng của đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến cửa thoát nạn của gian phòng.

d) Cửa đi trên lối thoát nạn phải sử dụng cửa bản lề (cửa cánh). Trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng cửa cuốn, cửa trượt... phải duy trì chế độ thường mở của các cửa này trong thời gian có người làm việc. Cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

4. Sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà.

a) Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, việc sắp xếp, để trên bục kệ, giá hoặc chông đỡ phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

b) Vật tư, hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao..., khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt.

c) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được. Khi điều kiện sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy (ô tô, xe máy...); khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, chỉ dự trữ vừa đủ với nhu cầu sử dụng trong các vật chứa, thiết bị chứa phù hợp, phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn của nhà.

5. Hệ thống, thiết bị điện trong nhà

a) Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở của nhà. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không tự ý câu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên gây mất an toàn cho hệ thống điện; vị trí lắp đặt, bố trí phải đảm bảo yêu cầu về an toàn PCCC.

b) Tại khu vực có bảo quản, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được không chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

c) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm.

d) Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì không được bố trí gần (khoảng cách ít nhất 0,5m) hoặc phía trên vật tư, hàng hóa cháy được.

- Trong khu vực có nồng độ hơi, bụi nguy hiểm cháy nổ (khu vực chứa gas, xăng dầu, hóa chất dễ cháy, nổ...) phải thiết kế, lắp đặt các thiết bị tiêu thụ điện an toàn loại phòng nổ. Khi mất điện phải ngắt nguồn điện cấp cho các thiết bị tiêu

thụ điện. Ngắt các thiết bị điện không cần thiết trong thời gian nghỉ làm việc và khi ngủ.

đ) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn.

6. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực sản xuất, kinh doanh phải trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống thông gió, chống tụ khói... (nếu có) bảo đảm theo quy định của TCVN 3890:2009 và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

b) Các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

7. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với các nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa ở vừa sản xuất, kinh doanh trước thời điểm Quy định này có hiệu lực; chủ hộ gia đình, hộ kinh doanh phải cam kết thời gian hoàn thành, thực hiện xong nội dung quy định các yêu cầu tại Điều 7 của Quy định này trong thời hạn 06 tháng nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

2. Đối với các nhà ở có sẵn chuyển đổi công năng vừa ở vừa sản xuất, kinh doanh sau thời điểm Quy định này có hiệu lực phải thực hiện đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 7 của Quy định này trước khi tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Quy định này của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy định này của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất gửi Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020; chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý; kiểm tra,

hướng dẫn, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ tự giác thực hiện quy định này nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy định này trên địa bàn quản lý theo định kỳ hoặc đột xuất gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; tổng hợp các ý kiến vướng mắc và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp.

2. Xây dựng nội dung tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy đối với loại hình nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh để hướng dẫn, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

3. Triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy định này đến nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

4. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Quy định này báo cáo Bộ Công an, Công an tỉnh theo quy định.

Điều 11. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo quy định được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung không hợp với các quy định của pháp luật và thực tế, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**